

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 12/2023/QĐST-DS

Tam Đảo, ngày 24 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần QT VN (VIB); địa chỉ trụ sở: Tầng 1 (tầng trệt) và tầng 2, tòa nhà SailingTower- số 111A Pasteur, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc V, chức vụ: Tổng Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thành C, chức vụ: Giám đốc thu hồi nợ trực tiếp và xử lý nợ theo giấy ủy quyền số: 107083.22 ngày 03/10/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng VIB; người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Duy Kh, cán bộ Ngân hàng VIB; địa chỉ trụ sở: Tầng 4, tòa nhà Coninco, số 4 Tôn Thất Tùng, quận đông Đa, thành phố Hà Nội (theo văn bản ủy quyền số: 12117523 ngày 16/8/2023).

- Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm 1992 và chị Ôn Thị M, sinh năm 1998; đều trú tại: Thôn XG, xã ĐTr, huyện TĐ, tỉnh VPh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trương Văn T và chị Ôn Thị M còn nợ của Ngân hàng tính đến ngày 16/11/2023 tổng tiền là: 547.149.482 đồng (Năm trăm bốn bảy triệu một trăm bốn chín nghìn bốn trăm tám hai đồng), cụ thể: Nợ gốc: 484.654.776 đồng, nợ lãi: 34.297.029 đồng, nợ lãi quá hạn: 28.197.677 đồng, cùng khoản lãi phát sinh từ

ngày 17/11/2023 của Hợp đồng tín dụng số 9377667.22 ngày 27/01/2022 cho đến khi trả hết nợ.

Thời hạn thanh toán như sau:

Ngày 15 tháng 12 năm 2023 trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền gốc;

Ngày 15 tháng 01 năm 2024 trả 5.000.000đ (Năm triệu đồng) tiền gốc;

Ngày 15 tháng 02 năm 2024 trả 537.149.482 đồng (Năm trăm ba bảy triệu một trăm bốn chín nghìn bốn trăm tám hai đồng) tiền gốc và lãi trong hạn, lãi quá hạn. Buộc anh Trương Văn T và chị Ôn Thị M còn phải trả tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng trên kể từ ngày 17/11/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp anh Trương Văn T và chị Ôn Thị M vi phạm thời hạn trả nợ trên thì Ngân hàng Ngân hàng TMCP QT VN (VIB) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận số: DD 764885, thửa số 264, tờ bản đồ số 83, diện tích 561,9m² (trong đó đất ở 200m², đất trồng cây lâu năm 361,9m²) do Sở Tài nguyên và Môi Trường tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 13/12/2021 đứng tên ông Trương Văn Ti; địa chỉ tài sản: Thôn XG, xã ĐTr, huyện TĐ, tỉnh VPh và nhà ở cùng các công trình phụ gắn liền trên đất để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP QT VN (thực hiện theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6873565.22 ngày 27/01/2022 và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 08/11/2023).

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì anh Trương Văn T và chị Ôn Thị M có nghĩa vụ tiếp tục trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP QT VN và xử lý các tài sản khác, các nguồn thu nhập khác của anh Trương Văn T và chị Ôn Thị M để trả nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Anh Trương Văn T và chị Ôn Thị M nộp toàn bộ án phí sơ thẩm là 12.940.000đ (Mười hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng). Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần QT VN số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 12.300.000đ (Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu số 0000730 ngày 10 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Đảo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;

THẨM PHÁN

- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hồng Hạnh